TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------	----------

Bản án số: 20/2017/HNGĐ-ST
Ngày 20/4/2017
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

**** Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Thân Trọng Khôi
- *Các hội thẩm nhân dân*:
  1/ Ông: Nguyễn Quang Vinh
  2/ Ông: Phạm Đình Thìn
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phan Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa*: Ông Lê Văn Cường – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 20/4/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 386/2016/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2016 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2017/QĐXX-DS ngày 28/02/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn 13 phố B, xã A, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Hện cư trú tại: Số 261 đường N, phường H, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 13 phố B, xã A, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 06/12/2016 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Tôi kết hôn với anh Nguyễn Quang H năm 1997, đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Lạng Giang. Quá trình chung sống, do vợ chồng thường hay mâu thuẫn nên ngày 13/10/2014 Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã giải quyết cho vợ chồng tôi được ly hôn. Sau đó vợ chồng tôi lại về chung sống với nhau và đăng ký kết hôn lại vào ngày 03/10/2015. Trong thời gian quay lại ở với nhau vợ chồng hòa thuận được thời gian ngắn lại phát sinh mâu thuẫn, mặc dù vợ chồng vẫn ở chung nhà nhưng đã cắt đứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 7/2016. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn tôi thiết tha xin được ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 3 con chung là Nguyễn Quang H sinh ngày 22/5/1998, Nguyễn Thu H sinh ngày 08/10/1999 và Nguyễn Diệu H sinh ngày

17/3/2014, hiện các con đang ở cùng tôi, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường chủ yếu do tôi chăm sóc nuôi dưỡng, anh H không quan tâm gì đến gia đình vợ con. Hiện tại cháu Quang H đã lớn trên 18 tuổi, nên nay ly hôn tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được nuôi 2 con là cháu Thu H và cháu Diệu H, không yêu cầu anh H góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản vợ chồng: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị H có mặt giữ nguyên một phần yêu cầu trên và trình bày thêm, hiện tôi đã chuyển về ở nhờ nhà mẹ đẻ tại Số 261 đường N, phường H, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Nay ly hôn tôi không đề nghị Tòa án giải quyết về con chung đối với cháu Quang H và cháu Thu H vì các cháu đã lớn, bản thân tôi sẽ có trách nhiệm quan tâm chăm nom 2 con này, tôi chỉ đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi xin được nuôi cháu Diệu H, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Quang H mặc dù đã được Tòa án niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án, niêm yết các thủ tục tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh H vẫn vắng mặt. Chiều ngày 28/3/2017 anh H đã tự đến Tòa án và viết bản tự khai, với nội dung xác định tình cảm vợ chồng không còn anh đồng ý ly hôn chị H, đồng ý để chị H nuôi con, không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản. Tòa án đã Thông báo cho anh H về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Nhưng anh H vẫn tiếp tục vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa hôm nay anh H vắng mặt, mặc đù đã được Tòa án giao giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ đến lần thứ 2.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, chị H trong suốt quá giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng phía anh H mặc dù đã được Tòa án niêm yết, giao các thủ tục tố tụng đúng trình tự luật định, nhưng anh H vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Hướng đề xuất: Đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử cho chị H được ly hôn anh H; giao chị H nuôi con chung là cháu Diệu H; cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết; không yêu cầu giải quyết về tài sản; chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu đầy dủ, toàn diện các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Nguyễn Quang H năm 1997, trên cơ sở tự nguyện hợp pháp, đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Lạng Giang. Tại quyết định số: 167/2014/QĐST-HNGĐ ngày 13/10/2014 của Tòa

án nhân dân huyện Lạng Giang đã giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H với anh H. Sau đó chị H với anh H lại về chung sống với nhau và đăng ký kết hôn lại vào ngày 03/10/2015 tại UBND xã A, huyện Lạng Giang. Trong thời gian quay lại ở với nhau vợ chồng hòa thuận đến tháng 5/2016 lại phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 7/2016. Nay cả chị H và anh H đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và đồng ý ly hôn, nhưng phía anh H đã cố tình vắng mặt trong suốt quá trình mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như vắng mặt tại phiên tòa hôm nay. Như vậy, Hội đồng xét xử khẳng định anh H đã không thiết tha hòa giải đoàn tụ vợ chồng, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, hạnh phúc hôn nhân không đạt dược, do vậy cần xử cho chị H được ly hôn anh H, xét là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 3 con chung là Nguyễn Quang H sinh ngày 22/5/1998, Nguyễn Thu H sinh ngày 08/10/1999 và Nguyễn Diệu H sinh ngày 17/3/2014, hiện các cháu đang ở cùng chị H, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Quá trình điều tra giải quyết vụ án chị H xin được nuôi cháu Thu H và cháu Diệu H, không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với cháu Quang H. Tại phiên tòa hôm nay chị H chỉ xin được nuôi cháu Diệu H, không đề nghị Tòa án giải quyết đối với cháu Quang H và cháu Thu H vì hiện tại cháu Quang H đã trưởng thành còn cháu Thu H đã lớn, chị sẽ có trách nhiệm quan tâm chăm nom 2 con này; phía anh H đồng ý để chị H nuôi con nhưng anh H đã vắng mặt trong suốt quá trình hòa giải và tại phiên tòa hôm nay; Hội đồng xét xử xét thấy, để bảo đảm quyền lợi mọi mặt của con trẻ, cần giao chị H nuôi con chung là cháu Diệu H; về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết; anh H được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, xét là phù hợp Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về chia tài sản vợ chồng: Quá trình giải quyết vụ án cả chị H và anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết; tại phiên tòa hôm nay anh H vắng mặt, phía chị H có mặt vẫn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ghi nhận chị H đã nộp 200.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0002111 Ngày 27/12/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Áp dụng Điều 28; 35; 147; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 48 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 27 Pháp lệnh án phí lệ phí Tòa án.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Quang H.

2/ Về nuôi con chung: Xử giao chị Nguyễn Thị H nuôi con chung là Nguyễn Diệu H sinh ngày 17/3/2014; anh Nguyễn Quang H được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

3/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 200.000đ chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0002111 ngày 27/12/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết kết quả bản án./.

Án xử sơ thẩm công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang
- UBND xã A, huyện Lạng Giang
- Các đương sự
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thân Trọng Khôi